

TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH GIẢI DIỄN NGHĨA

Tập 57

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Ngày 14 tháng 06 năm 2010

Địa điểm: Hiệp hội giáo dục Phật-đà Hồng Kông

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, xin mời ngồi. Mời xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 55, hàng cuối cùng:

“Sáu là an lập tương dung vi tế. Đại Sư nói, như bình lưu ly đựng nhiều hạt cải. Các huyền môn trước đều nêu rõ ý nghĩa: rộng hẹp vô ngại, một và nhiều tương dung. Còn huyền môn thứ sáu này, lại chỉ rõ bất luận trong thứ gì dầu vi tế đến đâu cũng có thể dung chứa hết thấy các pháp, trong một sợi lông, một vi trần có vô biên cõi nước, hết thấy các pháp đồng thời hiện ra, như trong một tấm gương hiện ra bóng của vạn vật”. Chúng ta xem đến đây. Huyền môn này nói về an lập tương dung vi tế, năm huyền môn mà chúng ta đã học phần trước, đều nói rõ cho chúng ta biết hết thấy pháp thể xuất thế gian, không một pháp nào ngoại lệ, đều là hiện tượng rộng hẹp vô ngại, bao hàm nhau, chính là nhau. Hôm nay đại sư giảng cho chúng ta huyền môn thứ sáu, môn thứ sáu này nói càng vi tế hơn, chỉ ra bất luận trong thứ gì dầu vi tế đến đâu, ý nghĩa của câu này rất sâu rất rộng. Theo sự tiến bộ của khoa học, chúng ta thấy báo cáo của các nhà khoa học, từ phòng thí nghiệm họ đã thấy được nguồn gốc của vũ trụ, khởi nguồn của vũ trụ, họ đã báo cáo với mọi người chúng ta, đó chính là khoa học lượng tử ngày nay. Trong báo cáo nói, hết thấy mọi thứ trên thế giới kỳ thực đều khởi nguồn từ vật chất tương đồng, vật chất tương đồng này là ánh sáng vô cùng vi tế (tốc độ ánh sáng), danh từ khoa học gọi là nhóm lượng tử, tốc độ chấn động của nó không hề như nhau, có nghĩa là có nhanh có chậm. Kỳ thực cho dù nói nó chậm thì chúng ta cũng không thể nào tưởng tượng được, nói nó nhanh thì nhanh đến mức độ nào, chậm thì chậm đến mức độ nào, đều không phải là điều mà chúng ta có thể tưởng tượng được. Họ nói có một số ánh sáng khi chấn động chậm thì biến thành thể rắn, chúng ta nhìn thấy cát, đá, núi đá, đây là tần số chấn động chậm, nhanh hơn một chút thì nó biến thành động thực vật, nhanh hơn nữa thì biến thành sóng điện từ mà hiện nay nói, đây là điều mà người cận đại phát hiện ra.

Nhà khoa học còn báo cáo tỉ mỉ hơn cho chúng ta, giải thích cho chúng ta chân tướng sự thật. Đây là nhà khoa học người Đức, ông chuyên nghiên cứu cơ học lượng tử, ông nói nguồn gốc và sự tồn tại của tất cả vật chất trên thế gian đều do một sức mạnh có thể khiến nguyên tử và phân tử chấn động. Trong Phật pháp nói tự tánh là thanh tịnh, là sáng rõ, là vĩnh hằng, là bất động. Khi đại sư Lục tổ Huệ Năng khai ngộ, ngài đã nói ra chân tướng sự thật bằng ngôn từ rất đơn giản. Nguyên tử, electron và photon mà nhà lượng tử học nói đều là vật chất, vật chất không rời khỏi chấn động. Cũng có nhà khoa học gọi nó là dao động sóng, đều cùng một ý nghĩa, chúng ta biết tần số chấn động và dao động sóng là cùng một ý nghĩa. Nếu không có dao động sóng thì không có các hiện tượng, điều này hết sức tương tự với khởi nguồn của vũ trụ mà trong Phật pháp nói. Đức Phật nói với chúng ta, đây cũng là cảnh giới mà ngài đích thân chứng được, ngài chứng được bằng cách nào? Ngài thấy được từ trong thiền định rất sâu. Thiền định là gì? Thiền định là tâm thanh tịnh, là tâm bình đẳng, tâm thanh tịnh sanh trí tuệ, tâm bình đẳng chính là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh. Công phu của người xưa đều học tập trong định, nói công phu là nói về thiền định, thiền định chính là tâm thanh tịnh, tâm của bạn thanh tịnh đến mức độ nào. Đức Phật nói với chúng ta, tâm thanh tịnh này chúng ta thấy đều có, là chân tâm của chúng ta, là bản tánh của chúng ta, nó vốn là như vậy. Hiện nay thì sao? Hiện nay vẫn như vậy. Vì sao chúng ta biến thành phàm phu lục đạo? Trong kinh Đại thừa nói rất rõ ràng, chúng ta đã quên, quên rồi thì liền mê, chúng ta không dùng chân tâm, có chân tâm mà không dùng. Chúng ta dùng tâm nào? Dùng vọng tâm. Thế nào là vọng tâm? Trong giáo pháp Đại thừa nói a-lại-da chính là vọng tâm.

Chúng ta học pháp tướng duy thức, chúng ta không chuyên tu môn này, chúng ta chỉ học một chút thường thức, như Bách Pháp Minh Môn Luận và Tam Thập Tụng, chúng ta đã học qua những môn này, do vậy biết được một niệm bất giác, một niệm bất giác này gọi là vô thủy vô minh. Vì sao gọi là vô minh? Bởi vì chân tâm là quang minh, dao động sóng cực kỳ vi tế vừa khởi, quang minh này liền biến mất, quang minh liền biến thành tối đen, cho nên sự tối đen đó gọi là vô minh, vô minh chính là tối đen, đây là vọng tâm. Thật không may là vọng tâm lại đang làm chủ, chân tâm ở bên cạnh không khởi tác dụng, lục đạo là như vậy, tứ thánh pháp giới cũng như vậy. Khi nào giác ngộ, không dùng vọng tâm? Quý vị phải biết, chúng ta khởi tâm động niệm, ý niệm đầu tiên nghĩ đến điều gì? Nghĩ đến ta. Dù bạn vô ý hay cố ý thì ý niệm đầu tiên chắc chắn là ta, không quên được ta. Đức Phật nói chúng sanh trong lục đạo, ý niệm về ta là giả, không phải thật, cho nên trong lúc dạy học, Phật thường dạy

chúng ta không có ta, đây là thật, không phải giả. Người học Phật chúng ta, nhất là người sơ học, nếu nghe nói không có ta liền sợ, không có ta thì còn gì nữa đây? Cho nên họ không dám bước vào cửa Phật. Cho nên Thế Tôn có phương tiện khéo léo, phần trước nói về ẩn hiện, đối với người sơ học, Phật không nói không có ta, Phật nói có ta, có ta thì mọi người sẽ hưng phấn, có thường lạc ngã tịnh. Đức Phật không nói dối, thật có ta, thật có thường lạc ngã tịnh. Ta có nghĩa là gì? Ta nghĩa là chủ thể, nghĩa là tự tại, đức Phật thêm định nghĩa cho nó. Chúng ta thử nghĩ xem, hiện nay cái ta này của chúng ta có ý nghĩa chủ thể hay không? Có tự tại hay không? Tự tại chính là vô ngại mà mười huyền môn nói đến, sự sự vô ngại. Chúng ta không cảm nhận được mình có thể làm chủ, nếu ta có thể làm chủ thì ta mong muốn vinh hoa phú quý, khỏe mạnh sống lâu, chúng ta có thể làm được hay không? Không làm được. Không làm được là bạn không có ta, thật sự làm được mới là có ta.

Khi nào bạn tìm được ta? Trong Thiền tông có câu nói là “mặt mũi vốn có trước khi cha mẹ sanh ra”, đó là gì? Đó là tự tánh. Đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh thì tìm lại được ta, tức là có ngã. Có thường, thường là gì? Thường là không sanh không diệt. Có lạc, lạc là gì? Lạc chính là vĩnh viễn không khổ, gọi là lạc; lạc không phải là vui mừng cuồng nhiệt, không phải là rất vui, không phải ý nghĩa này. Mừng, giận, yêu, ghét, buồn, vui, tham muốn gọi là thất tình, thất tình ngũ dục đều là khổ. Cho nên lạc trong Phật pháp không mang nghĩa đối lập, không phải đối lập với khổ là lạc, bạn vui sướng, họ đau khổ, không phải vậy. Nhà Phật nói vui sướng cũng là khổ. Vui sướng là gì? Là hoại khổ, không thể vĩnh viễn duy trì, trong một sát-na rất ngắn tạm nó khiến bạn hưng phấn một chút. Giống như hiện nay chúng ta hút thuốc phiện, chích morphin, hưng phấn được một chút, không thể xem cái lạc đó là vui, nó là khổ, làm gì có vui! Sau sự hưng phấn đó là khổ không nói lên lời. Đức Phật nói cho chúng ta những điều này, chúng ta hãy lắng lòng tư duy quan sát, không sai một chút nào, là thật, không phải giả. Cho nên lạc mà nhà Phật nói, là khổ chính là lạc; thất tình ngũ dục là khổ, sanh lão bệnh tử là khổ, mê hoặc điên đảo là khổ. Đức Phật nói những ý nghĩa này, chúng ta phải tỉ mỉ thể hội thì mới đạt được thọ dụng chân thật trong đó. Cuối cùng là tịnh, là thanh tịnh, thanh tịnh là lạc. Trong kinh Lăng-nghiêm đức Phật nói “tịnh cực quang thông đạt”, tịnh đến một trình độ nhất định thì sẽ khai trí tuệ, bất chợt đại ngộ! Đại ngộ là gì? Đối với chân tướng của vũ trụ nhân sinh, trong lúc giảng chúng tôi thường dùng sáu chữ “tánh tướng, lý sự, nhân quả” của tất cả các pháp, thấy đều sáng tỏ, thật sự sáng tỏ chính là lạc. Nhà Phật gọi là pháp hỷ sung mãn, Khổng tử cũng nói “học mà thường làm được, chẳng phải

vui lắm sao”, niềm vui này không đến từ bên ngoài, niềm vui này là hiểu rõ, hiểu rõ chân tướng của tất cả pháp liên sanh ra vui, đây là từ trong phát ra ngoài, từ trong tự tánh lưu xuất ra, đây là niềm vui thật sự!

Niềm vui của phàm phu là do bên ngoài kích thích, cho nên vui đó không phải là niềm vui thật sự. Từ trong tự tánh phát ra là tánh đức, sự lưu lộ của tánh đức là chân thật, là vĩnh hằng, hơn nữa liên tục không gián đoạn, gọi là thường sanh tâm hoan hỷ, cho nên có ta. Hiện nay chúng ta mê trong lục đạo, ta chân thật không còn nữa, xem thân này là ta, nó là giả, ta không làm chủ được thân này, mỗi năm mỗi già suy, thời gian trôi qua quá nhanh. Tôi nhớ năm tôi đến Hồng Kông giảng kinh là 1977, hình như năm đó tôi 50 tuổi. Các đồng tu lớn tuổi có lúc ngồi cùng nhau nói chuyện, hơn 30 năm về trước, nhiều đồng tham đạo hữu nay đã không còn, chớp mắt một cái, trong khảm ngón tay con người đã già, đó nghĩa là gì? Ta không làm chủ được, đây chính là không tự tại. Theo định nghĩa của đức Phật mà nói thì đó chính là không có ta, cho nên ta là giả. Tổ sư đại đức trong nhà Phật thường nói “mượn giả tu thật”, ý nghĩa của câu này sâu, lời này nói rất hay. Chúng ta đến thế gian này như thế nào? Do nghiệp báo mà đến. Trước đây tạo nghiệp thiện, nghiệp thiện gặp duyên, quả báo liền hiện tiền, liền đầu thai đến cõi người, điều này trong kinh giáo nói rất rõ, đã tạo nghiệp gì? Trung phẩm thập thiện. Gọi là ngũ giới hoặc ngũ thường của nhà Nho đều được, đều nói được thông, ngũ thường là nhân nghĩa lễ trí tín, đời trước ta đã hết lòng học tập, làm được không tệ, đây chính là nghiệp nhân được thân người trong lục đạo. Chúng ta được thân người là do tương đồng với nghiệp nhân trong đời quá khứ. Theo lý mà nói thì mỗi đời phải hướng lên cao mới đúng, như vậy thì mới phải. Đây cũng là điều cổ nhân Trung Quốc nói “người ban đầu, tánh vốn thiện”, thiện này là thiện của thiện ác, đời quá khứ bạn tu nhân thiện, đời này được thân người. Đời này bạn tiếp tục tu thiện thì không khó, không phải là việc khó, từ cõi người nâng lên đến cõi trời, đến trời Dục giới, trời Sắc giới, trời Vô sắc giới, đều có thể được, chỉ do gặp duyên khác nhau.

Ngày nay chúng ta nói “người ban đầu, tánh vốn thiện”, đây không phải là thiện của thiện ác, mà là tự tánh viên mãn, đó là gì? Điều này phải dùng Phật pháp để giải thích. Đúng như tiên sĩ Toynbee từng nói, Phật pháp làm văn hóa truyền thống Trung Quốc thêm phong phú, là ý nghĩa này. Chúng ta dùng Phật pháp để giải thích chữ thiện này thì nâng nó lên ngang bằng với cảnh giới của Phật pháp Đại thừa. Thế nhưng người thế gian thông thường xem “người ban đầu tánh vốn thiện” này xác

thực là thiện của thiện ác, đời quá khứ tu thập thiện nên được thân người. Vì sao con người hiện nay quên mất đức hạnh trong đời quá khứ? Cổ nhân thường nói “gần mực thì đen, gần đèn thì sáng”, xã hội ngày nay là một thùng nhuộm lớn, vấn đề vô cùng nghiêm trọng. Chúng ta thấy địa cầu này, bất luận ở khu vực nào, các thời đại đều chú trọng giáo dục luân lý, đạo đức, nhân quả. Chỉ có ngày nay không nói đến, không nói đến thì loạn rồi, không còn đúng sai, không còn chánh tà, không còn tiêu chuẩn, việc này tạo nên sự động loạn trong toàn xã hội. Ở trong động loạn này, mỗi cá nhân đang tạo nghiệp ác, họ không tạo nghiệp thiện, thế nào là nghiệp ác? Tự tư tự lợi, khởi tâm động niệm là với mình có lợi ích hay không, không nghĩ đến người khác. Người trước đây biết nghĩ đến người khác, người thời nay thì không. Mấy ngàn năm trước, người phương Tây đã tiếp nhận giáo dục tôn giáo, tôn giáo là tốt, trong đó đều có nhân quả, đều có đạo đức, đều có luân lý. Trong kinh Tân Cựu Ước nói về mười giới, rất giống, rất gần với thập thiện của nhà Phật. Khi chúng tôi tiếp xúc với nhiều tôn giáo khác, giới luật quy tắc của họ hay vô cùng, họ có tiêu chuẩn, có thiện ác, có tà chánh, có chuẩn mực. Có thể thân cận thánh hiền, “yêu khắp chúng, gần người nhân”, thân cận người nhân từ, bậc hiền thánh thì sẽ được nâng cao. Bạn xem từ trung phẩm thập thiện được thân người đến nhân gian, nếu tiếp tục hành thiện đến thượng phẩm thập thiện thì đời sau sanh lên trời, cứ hướng lên trên mãi, điều này là chính xác. Ngày nay chúng ta đọa lạc, đọa lạc là vì sao? Chúng ta đã xa rời giáo dục thánh hiền, nhiễm phải tà ác một cách nghiêm trọng, như vậy thì phiền phức lớn. Tự tư tự lợi là tà ác, danh văn lợi dưỡng là tà ác, tham muốn ngũ dục lục trần là tà ác, tham sân si mạn là tà ác. Nếu quy về luân lý mà nói thì bất trung bất hiếu là tà ác, bất nhân bất chính là tà ác, không biết tôn sư trọng đạo là tà ác.

Trung Quốc từ xưa đến nay nói đến ân điển, hai người có ân lớn nhất đối với mình, một là cha mẹ, đây là ân dưỡng dục; hai là thầy giáo, ân dạy dỗ. Cổ nhân xem thầy giáo giống như cha mẹ của chính mình, từ cách gọi tên của người xưa, bạn sẽ thể hội được rất rõ. Trung Quốc từ xưa đến nay có tên, có tự, tên là do cha mẹ đặt, gọi là tên, khi bạn chưa thành niên thì gọi là trẻ nhỏ, mọi người đều gọi tên của bạn, đều kêu tên của bạn. Khi trưởng thành, người nam 20 tuổi hành quan lễ, quan lễ chính là đội mũ, đội mũ nhằm biểu thị bạn đã trưởng thành, bạn là người lớn, không còn là trẻ nhỏ; người nữ 16 tuổi thì chắt đầu, biểu thị bạn đã trưởng thành. Bạn bè cùng trang lứa tặng cho bạn một cái tự, từ đó về sau là gọi tự chứ không gọi tên, chỉ có cha mẹ gọi tên của bạn, cha mẹ suốt đời gọi tên của bạn. Chú bác trong nhà, ông bà nội đều gọi tự chứ không gọi tên bạn, vì sao vậy? Tôn trọng bạn. Cho nên chỉ có

cha mẹ gọi tên bạn. Bạn làm quan trong triều đình, gặp hoàng đế thì hoàng đế cũng gọi bạn bằng tự, chứ không gọi tên, tôn trọng bạn, tôn trọng người khác. Nhưng bản thân bạn nhất định phải xưng tên, đây là gì? Khiêm hạ, cho nên phải hiểu điều này, bản thân nhất định phải xưng tên. Ngoài cha mẹ ra vẫn còn một người gọi tên bạn, đó là thầy giáo, địa vị của thầy giáo ngang bằng với cha mẹ, đây chính là ân đức lớn nhất. Lại xem trong tang lễ thì cũng có thể nhận ra, cha mẹ qua đời, phận làm con phải thủ hiếu ba năm, mặc hiếu phục; thầy giáo qua đời thì để tang trong tam ba năm, không mặc hiếu phục, đây là tôn trọng thầy giáo.

Đồng học Tịnh tông chúng ta tu học dựa theo nguyên tắc chỉ đạo tối cao là tịnh nghiệp tam phước trong kinh Quán Vô Lượng Thọ, đây là nguyên tắc chỉ đạo tối cao cho người tu Tịnh độ, nhất định phải tuân thủ. Ba điều của tam phước tổng cộng mười một câu, điều thứ nhất có bốn câu: “hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng”. Thế nên bất hiếu cha mẹ, bất kính sư trưởng thì gọi là nghịch sư phản đạo, bằng với tội bất hiếu cha mẹ. Đừng cho rằng hình như chúng ta làm thì không sao, không phải vậy, bạn đã ảnh hưởng đến xã hội, xã hội nhìn thấy bạn là người bất hiếu cha mẹ, họ cũng sẽ học theo, bạn có chịu trách nhiệm hay không? Cho nên “học làm thầy người, hành vi làm chuẩn mực cho đời”, như vậy thì tích công đức lớn. Mình phải làm tấm gương tốt cho người khác thấy, để người khác học theo mình; mình không được làm gương xấu, bạn dẫn dắt người trong xã hội hư hỏng, tội này rất nặng. Cho nên chúng ta phải từ duyên khởi của vũ trụ, duyên khởi của nhân sinh, sau đó mới có thể lĩnh hội được thể nào gọi là tùy thuận tánh đức. Tùy thuận tánh đức là thiện nhất, là tốt nhất. Ngũ luân, ngũ thường, tứ duy, bát đức mà cổ thánh tiên hiền Trung Quốc nói đến, không phải do người nào đó phát minh, không phải do người nào đó sáng tạo, không phải, đó là tánh đức, tự tánh của con người vốn là như vậy, đây gọi là thiện, đây gọi là tánh vốn thiện, nó vốn là như vậy. Thánh nhân và người thông minh đã phát hiện ra, phát hiện ra thì tự nhiên họ sẽ tuân thủ, khởi tâm động niệm, đối nhân xử thế tuyệt đối không làm trái ngược tánh đức, người tùy thuận tánh đức thì được xưng là thánh nhân, hiền nhân, quân tử. Từng đời từng đời truyền thừa, từ nhỏ đã được dạy, nhìn thấy mọi người trong xã hội đều là như vậy. Thế nhưng xã hội ngày nay không như thế, điển hình như Hồng Kông, lần đầu tiên tôi đến Hồng Kông là năm 1977, so với Hồng Kông hiện nay, phong khí của Hồng Kông trước đây hoàn toàn không như nhau, nhớ lại Hồng Kông khi đó rất đẹp. Cổ nhân gọi là thời đời ngày một tệ, không riêng ở Hồng Kông, chúng tôi đều nhìn thấy trên toàn thế

giới, cho nên vì sao tai nạn lại xuất hiện, vì sao có nhiều như thế? Mọi chuyện đều có nguyên nhân.

Phật pháp dạy chủ yếu là phá mê khai ngộ, dạy người giác ngộ, dạy người nhận thức chân tướng của vũ trụ nhân sinh. Cho nên các nhà khoa học phát hiện ra vật chất trên thế gian này, sự khởi đầu và tồn tại của nó đều có một sức mạnh khiến nó chấn động, nếu nó không chấn động thì sẽ không tồn tại. Sức mạnh này trong Phật pháp gọi là nghiệp lực, nghiệp lực không thể nghĩ bàn, nghiệp lực là gì? Nói về duyên khởi của vũ trụ thì là nghiệp lực của a-lại-da. Nhưng khi nói về ba tướng tế thì không gọi là nghiệp lực, mà gọi là tướng nghiệp, ba loại hiện tượng, tướng nghiệp, tướng chuyển, tướng cảnh giới của a-lại-da, đây là danh từ Phật học. Tướng nghiệp đó chính là sức mạnh mà các nhà khoa học nói, họ cũng không biết sức mạnh này từ đâu mà có, họ không nói rõ, song họ nói rằng trong vũ trụ có một loại sức mạnh. Đây chính là “một niệm bất giác mà có vô minh” mà nhà Phật nói, trong tự tánh liền hiện ra một tướng hư ảo, gọi là a-lại-da, tướng hư ảo mà a-lại-da hiện, các nhà duy thức học thường nói là một nửa là chân, một nửa là vọng, vì sao vậy? Thể là tự tánh, song tướng được hiện ra và tác dụng của nó là tướng hư ảo. Nó không hề rời khỏi thể, rời khỏi thể thì tướng hư ảo này không cách nào sinh ra được, cho nên trong triết học gọi danh từ này là bản thể. Thể không có hình trạng, không phải là hiện tượng vật chất, cũng không phải là hiện tượng tinh thần, thể nhưng hiện tượng vật chất và tinh thần đều từ nó mà sanh khởi, nguồn gốc của sự sanh khởi này gọi là tướng nghiệp, chính là sức mạnh này. Từ sức mạnh chấn động này mà sinh ra tướng chuyển và tướng cảnh giới, tướng chuyển là hiện tượng tinh thần, tướng cảnh giới là hiện tượng vật chất. Duy thức nói bốn phần gồm: tự chứng phần, kiến phần, tướng phần, kiến phần là hiện tượng tinh thần, tướng phần là hiện tượng vật chất, tự chứng phần là bản thể, chính là tự tánh, đó là thật, tự chứng phần là thật, kiến phần và tướng phần là giả. Thể nào gọi là chân? Thể nào gọi là vọng? Theo định nghĩa của Phật pháp thì có sanh có diệt là vọng, không sanh không diệt là chân. Tự chứng phần không sanh diệt, kiến phần và tướng phần đều có sanh diệt, như thế thì chúng ta dễ hiểu. Đôi khi nhà duy thức nói bốn phần gồm có chứng tự chứng phần, chứng tự chứng phần là tánh giác, có nghĩa là bạn hiểu được, vì sao bạn hiểu được? Vì có chứng tự chứng phần. Cho nên chứng tự chứng phần là năng duyên trong tự chứng phần. Thế Tôn đã nói trong kinh Hoa Nghiêm “hết thấy chúng sanh đều có đức tướng và trí tuệ của Như Lai”, chứng tự chứng phần là trí tuệ, trí tuệ hiện tiền thì hiểu rõ. Thế nên trí tuệ là

thật, không phải giả, trí tuệ không phải là tri thức, tri thức không thật, trí tuệ là thật. Phật pháp nói về điều này rất rõ ràng.

Các nhà khoa học cũng nói rất hay, điều họ nói, chúng ta nhất định phải tin rằng, đằng sau sức mạnh này có tâm trí tồn tại. Tâm linh, tâm trí này mới là nguồn gốc của vật chất và tinh thần, cũng chính là bản thể. Từ trên lý luận mà phán đoán thì đúng là có thứ này, trong Phật pháp gọi thứ này là tự tánh. Từ những kinh văn này và cách nói của nhà khoa học, chúng ta có được kết luận, kết luận này là gì? Hết thấy vạn pháp trong toàn bộ vũ trụ là một thể, 3.000 năm trước trong Phật pháp đã nói rõ ràng sáng tỏ. Tự tánh có thể hiện có thể sanh, a-lại-da có thể biến, a-lại-da có thể biến ra mười pháp giới y chánh trang nghiêm, a-lại-da là gì? A-lại-da chính là dao động sóng. Tự tánh bất động, đại sư Huệ Năng nói rất hay, “nào ngờ tự tánh vốn không dao động”, cũng chính là tự tánh vốn định mà kinh điển Đại thừa thường nói. Bởi vì tự tánh vốn định, cho nên định vô cùng quan trọng, bạn không thể không tu định. Công phu định lực càng sâu thì trước tiên sức khỏe của bạn càng tốt, tốt đối với sức khỏe của thân tâm. Vì sao vậy? Vì mỗi tế bào trong toàn bộ cơ thể chúng ta đều đang động, nếu nó bất động thì sẽ không còn, nó đều đang sinh ra hiện tượng dao động sóng. Dao động sóng có quy luật, dao động sóng bình thường là khỏe mạnh. Nếu dao động sóng với tốc độ chậm hoặc nhanh thì tế bào liền sinh ra sự biến hóa, sự biến hóa này gọi là mang mầm bệnh tật, vì sao vậy? Vì nó không bình thường. Cho nên con người khi ở trong định là bình thường, toàn bộ cơ thể đều khôi phục lại bình thường, hết thấy vạn tượng trong vũ trụ cũng bình thường. Sóng tư tưởng của chúng ta có thể ảnh hưởng đến toàn bộ vũ trụ, ảnh hưởng đến núi sông đất đai, ảnh hưởng đến cây cối hoa cỏ, ảnh hưởng đến tất cả chúng sanh, cho nên kết hợp Phật pháp Đại thừa và khoa học lại xem thì hết sức thú vị. Do vậy nửa phần sau của đề kinh này nêu ra tổng cương lĩnh tu hành của chúng ta, chúng ta tu điều gì? Tu thanh tịnh, tu bình đẳng, tu giác. Bạn tu ba thứ này, ba thứ này hoàn toàn tùy thuận tánh đức, quả báo là gì? Quả báo là “đại thừa vô lượng thọ trang nghiêm”, đại thừa là trí tuệ, vô lượng thọ là đức, nhà Phật cho rằng vô lượng thọ là đức bậc nhất, đức đương nhiên rất nhiều, đức bậc nhất chính là thọ mạng, nếu không có thọ mạng thì không có những thứ khác, bạn đều không đạt được, cho nên thọ mạng là đức bậc nhất, trang nghiêm là tốt đẹp, tu nhân chứng quả đều ở trên đề kinh này.

Chúng ta xem tiếp huyền môn thứ sáu của ngày hôm nay, “*trong thứ cực kỳ vi tế*”, ngày nay chúng ta nói theo khoa học, nói theo cơ học lượng tử thì gọi là nhóm

lượng tử, thứ vi tế là nhóm lượng tử, là photon nhỏ trong nhóm lượng tử. Trong Phật pháp dùng một vi trần để đại biểu cho nó, vi trần đại biểu cho vật chất, một hiện tượng vật chất. Chúng ta biết hiện tượng vật chất và hiện tượng tinh thần vĩnh viễn không tách rời nhau, chúng đồng thời sanh khởi. Thế nên, nhà lượng tử học cũng nói bất kỳ một vật chất nào đều có thông tin ở bên trong, thông tin này chính là tinh thần; trong Phật pháp gọi là thọ tướng hành thức, bất kỳ vật chất nào cũng đều có thọ tướng hành thức. Bí ẩn này, nhà khoa học cận đại đã dần dần phát hiện, họ đều biết được, đều có thể nói ra. Điều này đã được khoa học tiên tiến phát hiện ra, tuy phát hiện ra nhưng họ chưa đạt được tác dụng thù thắng. Phật pháp phát hiện ra là từ trong thiền định mà phát hiện, thật sự đạt được thọ dụng thù thắng, mỗi cá nhân đều được thân tâm khỏe mạnh, thanh tịnh tự tại, đây là thọ dụng của cá nhân. Thọ dụng của việc lợi ích người khác thì sao? Bạn đã tỏa ra ánh sáng mà không hay không biết, trong Phật pháp gọi là ánh sáng, còn khoa học hiện nay gọi là dao động sóng, dao động sóng của bạn đều là thiện, hoàn toàn tương ứng với tự tánh. Dao động sóng của người thông thường trong xã hội hiện nay là loạn, hoàn toàn trái ngược với tánh đức, giống như sóng to gió lớn. Còn của bạn thì rất yên ổn, dao động sóng yên ổn tương tác với sóng to gió lớn thì sóng gió đó sẽ giảm nhẹ, bên phía bạn cũng khởi lên một chút, bên đó sẽ giảm nhẹ đi, đây chính là gì? Làm dịu tai nạn, sóng to gió lớn là tai nạn, bạn có thể làm dịu nó. Bên đó của họ sóng to, bên này của bạn sóng nhỏ, có thể khởi tác dụng không? Có thể khởi tác dụng, cổ nhân Trung Quốc thường nói tà không thắng chánh, cũng chính là nói sức mạnh của chánh lớn hơn tà nhiều.

Gần đây tôi đọc một cuốn sách do người ngoại quốc viết, là bản dịch tiếng Trung, trong đó nói với chúng ta một thông tin, sự cầu nguyện của một số ít người có thể hóa giải nghiệp chướng mà nhiều người đã tạo. Hiện nay chúng sanh trên toàn thế giới đều tạo nghiệp, đều tạo nghiệp bất thiện. Nhân khẩu trên thế giới có khoảng hơn sáu tỉ người, vậy cần bao nhiêu người thật sự quay đầu, thật sự đoạn ác tu thiện, chuyển mê thành ngộ? Tám ngàn người là đủ, thế giới này có thể duy trì tình trạng hiện nay, không đến nỗi bị hủy diệt. Họ đề xuất con số tám ngàn người có lẽ không khó, trên toàn thế giới nếu chúng ta tận dụng mạng Internet, truyền hình vệ tinh, tôi tin rằng chúng ta ở đây kêu gọi một chút, đề xướng một chút, ai thật sự có thể phát tâm buông xuống tự tư tự lợi, buông xuống danh văn lợi dưỡng, chuyển ác thành thiện, chuyển nhiễm thành tịnh, chuyển mê thành ngộ thì có thể giúp thế giới này hóa giải tai nạn, có ai làm hay không? Có. Tôi tin nhất định không chỉ có tám ngàn người, tám mươi ngàn người cũng có, càng đông người thì sức mạnh càng lớn, không

phải không làm được, thật sự làm được. Cho nên đến thế gian này cần phải giác ngộ, sau khi giác ngộ thì phải làm đáng cứu thế, đừng làm người bị nạn ở thế giới này. Quay đầu lại mà xem, tất cả những lời tiên tri về tai nạn, số liệu về tai nạn mà nhà khoa học đưa ra đều có thể thay đổi. Thế nên bản thân các nhà tiên tri nói rất hay, lời tiên tri không phải là kết quả, mà có rất nhiều kết quả khác nhau, vấn đề là xem chúng ta nghĩ thế nào, làm thế nào để quyết định kết quả của nó mà thôi. Nếu chúng ta không thể quay đầu, không thể sửa lỗi, vẫn một mực tự tư tự lợi, tổn người lợi mình thì lời tiên tri đó rất chính xác, tai nạn sẽ xảy ra giống như lời họ nói, một chút cũng không sai. Nếu ngày nay chúng ta giác ngộ, sức mạnh của ý niệm này lớn như vậy, chánh niệm này có thể hóa giải tà niệm, chúng ta có thể nói rằng hóa giải quả ác do tà niệm sanh ra, nó thật sự có sức mạnh này. Điều này trong Phật pháp nói được thông, khoa học cũng đã chứng minh cho chúng ta.

Huyền môn này, đầu trong thứ cực kỳ vi tế đến đâu “cũng có thể dung chứa hết thấy các pháp”, hết thấy các pháp này là hết thấy các pháp trong khắp pháp giới hư không giới, không phải là một địa cầu. Nhà khoa học gọi là vũ trụ, hết thấy pháp trong toàn bộ vũ trụ có thể được chứa trong thứ cực kỳ vi tế. Tiếp theo nói “trong một sợi lông, một vi trần có vô biên cõi nước, hết thấy các pháp đồng thời hiện ra”. Một sợi lông là cọng lông của chúng ta, là thứ nhỏ nhất trong chánh báo, đức Phật thường dùng đầu sợi lông, đầu nhọn của sợi lông này lại càng nhỏ. Một trần là vi trần, một hạt vi trần, một vi trần này mắt thịt chúng ta không nhìn thấy được. Đức Phật thường nói trong kinh điển, vi trần mà trong kinh nói, phàm phu lục đạo không nhìn thấy được, người trời của 28 tầng trời, người trời tuy có thiên nhãn cũng không thấy được. Ai có thể thấy được? Người chứng quả A-la-hán có thể thấy được vi trần, bạn nói xem vi trần nhỏ biết bao. Hiện nay dưới kính hiển vi cao cấp, nhóm lượng tử mà chúng ta nhìn thấy, có phải là vi trần mà trong kinh Phật nói hay không thì không thể nào biết được. Song còn có thứ nhỏ hơn vi trần, gọi là sắc tụ cực vi, vẫn còn thứ nhỏ hơn gọi là cực vi chi vi, đây là trong kinh Phật nói, thứ nhỏ nhất trong kinh Phật là cực vi chi vi. Phật nói không thể nhỏ hơn nữa, nhỏ hơn nữa thì sẽ không còn. Bồ-tát Di-lặc nói “một khảy ngón tay có ba mươi hai ức trăm ngàn niệm, niệm niệm thành hình”, đó chính là vi trần, mỗi niệm chính là một vi trần; “hình đều có thức”, mỗi hạt vi trần đều có thọ tướng hành thức. Nhà khoa học nói với chúng ta, họ nói photon nhỏ, chính là trong lượng tử, vật chất từ đâu mà có? Vật chất chính là hiện tượng tích lũy liên tục của các photon, hiện tượng photon nhỏ tích lũy liên tục. Chúng ta thấy vật chất có muôn hình muôn vẻ, đó là do tần số dao động sóng của chúng

không như nhau, có nhanh chậm khác nhau, ngoài thứ này ra thì không có vật chất. Do vậy chúng ta biết, một hạt vi trần mà mắt thịt chúng ta nhìn thấy là rất lớn, đó là do biết bao lượng tử tích tụ lại, tần số tương đối chậm, khiến chúng ta có thể sờ được hạt vi trần này. Nhưng đức Phật nói với chúng ta, trong một hạt vi trần này có thông tin của toàn thể vũ trụ ở bên trong, nó dung chứa hết thảy các pháp. “Vô biên cõi nước, hết thảy các pháp, đồng thời hiện ra”, ở đâu vậy? Chính ở bên trong một vi trần, hiện nay chúng ta dùng danh từ khoa học thì chính là trong một photon nhỏ trong nhóm lượng tử, vô biên cõi nước, hết thảy các pháp đều ở trong đó, Phật pháp nói như vậy. Nhưng nhà cơ học lượng tử chưa phát hiện ra, họ chỉ phát hiện ra một loại hạt rất nhỏ, nhưng không biết bên trong loại hạt nhỏ này vẫn còn có thứ khác, họ không biết, điều này quả thật không thể nghĩ bàn, như vậy mới nói rõ chân tướng sự thật cho chúng ta.

Tiếp theo nêu ví dụ, “như trong một tấm gương hiện ra bóng của vạn vật”, ví dụ này giống như chúng ta dùng một tấm gương nhỏ, hiện nay dùng máy chụp hình là ví dụ hay nhất. Bạn thấy ống kính của máy chụp hình rất nhỏ, tương cảnh giới bên ngoài dù lớn đến đâu chúng ta cũng có thể thu nó vào trong ống kính, chúng ta nhìn thấy rất rõ ràng trong cuộn phim. Ống kính nhỏ này được ví dụ cho điều gì? Ví dụ cho vi trần, một vi trần, tất cả tương cảnh giới bên ngoài đều nằm trong đó. Đây là ví dụ, người xưa nói rất hay, nhưng chỉ có thể đưa ra ví dụ gần giống, không cách nào đưa ra ví dụ y chang được, không làm được. Cho nên từ ví dụ này, chúng ta tỉ mỉ quan sát, tư duy, đây là cảnh giới không thể nghĩ bàn. Đây là gì? Hiện nay khoa học vẫn chưa làm được, khoa học chỉ nói đến một sợi lông, một vi trần, trong một sợi lông, một vi trần vẫn có vật mà họ chưa phát hiện ra. Đức Phật làm thế nào phát hiện ra? Chúng ta phải biết điều này, nếu không biết thì sẽ hoài nghi Phật pháp. Phật pháp phát hiện ra là từ trong thiên định, tâm thanh tịnh tốt cùng thì soi thấy được. Đức Phật thường nói trong giáo pháp Đại thừa, ai thấy được cảnh giới này? Tức là thấy được a-lại-da, Bồ-tát Bát địa. Bồ-tát Thất địa trở về trước thì họ biết, đây là do nghe Phật nói mà biết có sự việc này, bản thân họ từng bước từng bước tiếp cận mà chứng thực, nhưng đến Bát địa thì nhìn thấy được, tận mắt thấy được chân tướng sự thật. Chúng ta biết Bát địa rất cao, bên trên là Cửu địa, Thập địa, Đẳng giác, Diệu giác, 51 địa vị Bồ-tát, năm địa vị cao nhất là Bát địa, Cửu địa, Thập địa, Đẳng giác, Diệu giác, năm địa vị cao nhất này nhìn thấy rất rõ sự việc này, đây là cảnh giới họ đích thân chứng được, không phải do họ suy tưởng, mà là đích thân chứng. Cho nên bạn có thể nói Phật pháp không phải là khoa học sao?

Bạn phải tin những điều Phật nói, nhưng không phải tin rồi là xong, cho dù tin thì đó vẫn là của Phật, không phải của bạn, bạn không đạt được thọ dụng. Làm thế nào mới được thọ dụng? Phật bảo bạn phải đích thân chứng, chứng được cảnh giới tương đồng với ngài thì bạn được thọ dụng, như thế việc học tập của bạn mới xem là viên mãn, nếu chưa vào cảnh giới này thì không tính, nó không phải là của bạn, bạn chỉ nghe nói mà thôi, nhất định phải bảo bạn hạ thủ công phu. Làm thế nào để đạt được thiền định thâm sâu? Không gì khác ngoài buông xuống, cái gì cũng phải buông xuống. Vì sao vậy? Vì trong tự tánh chẳng có thứ gì, chỉ cần một thứ không buông xuống thì đó chính là chướng ngại. Người căn tánh nhạy bén thì có bản lĩnh nhất thời đốn xả, năm xưa Thích-ca Mâu-ni Phật còn tại thế đã biểu diễn cho chúng ta thấy, chúng ta có thể nói như vậy, một niệm đốn xả. Niệm ở đây chính là Bồ-tát Di-lặc nói, một khảy ngón tay có ba mươi hai ức trăm ngàn niệm, tức là một niệm trong đó, chỉ cần đốn xả, đoạn sạch hết trong một niệm này thì tự tánh sẽ viên mãn hiện tiền, đây gọi là đốn chứng trong một niệm. Phạm phu thành Phật chỉ trong một niệm, trong một niệm này nếu như đoạn sạch hết thì sẽ giống như lời đại sư Vĩnh Gia nói trong Chứng Đạo Ca, “giác rồi rỗng lặng không đại thiên”. Tịnh tông chúng ta gọi cảnh giới này là trở về Thường tịch quang, không còn đại thiên thế giới. Nói với quý vị, cõi Thật báo trang nghiêm của chư Phật Như Lai cũng không còn, viên mãn trở về tự tánh, tự tánh là gì? Đại quang minh tạng. Đức Phật dùng những thứ này để hình dung tự tánh, bạn đã trở về Thường tịch quang. Nhưng vừa khởi một niệm như vậy, a-lại-da liền xuất hiện, tuy a-lại-da xuất hiện nhưng vẫn chưa khởi tác dụng, khi đó là gì? Chính là cõi Thật báo trang nghiêm. Cõi Thật báo trang nghiêm là do ba tướng tế của a-lại-da hiện tiền, vì chưa có phân biệt chấp trước nên chưa khởi lên tác dụng. Nếu khởi lên một niệm tâm phân biệt thì cõi Thật báo liền không còn, thật sự rất nhanh! Ý niệm làm chủ tất cả. Bạn xem, có phân biệt thì tứ thánh pháp giới xuất hiện, có chấp trước thì lục đạo liền xuất hiện. Trong lục đạo có niệm thiện hạnh thiện thì ba đường thiện xuất hiện, có niệm ác hạnh ác thì ba đường ác xuất hiện. Tất cả đều do ý niệm làm chủ, cho nên sức mạnh của ý niệm không thể nghĩ bàn. Thật sự hiểu được đạo lý này rồi, nếu chúng ta muốn thân tâm khỏe mạnh, có thể làm được hay không? Được, thân kim cang bất hoại giống như chư Phật Như Lai. Tất cả ý niệm bất thiện thấy đều không còn, thuần tịnh thuần thiện, đó chẳng phải là thân Phật hay sao? Đạo lý chính là như vậy.

Nhà khoa học nói với chúng ta, tôi cũng thường nghĩ đến việc này, nhà khoa học nói cơ thể con người do tế bào tổ hợp thành, những tế bào này mỗi ngày đều

đang thay cũ đổi mới, tế bào trên thân mỗi ngày có cái mất đi, có cái đổi mới, thêm vào, điều này chúng ta hiểu được. Một chu kỳ là bảy năm, sau bảy năm những tế bào cũ trên cơ thể hoàn toàn biến mất, thay vào đó là những tế bào mới, bảy năm một lần, bảy năm một lần, người bảy mươi tuổi thì đã đổi được mười lần. Tôi nghĩ vì sao họ không đổi cái mới? Nếu đổi cái mới thì hay biết bao, vì sao lại đổi cái cũ? Giống như một chiếc xe, thường xuyên thay đổi linh kiện, vì sao không đổi mới hoàn toàn? Đổi thành cái cũ, đổi thành cái cũ là sai rồi, đổi linh kiện cũ thì vẫn là chiếc xe cổ, chiếc xe cũ kỹ. Thế nhưng con người rất lỳ lợ, càng đổi càng xấu, đến cuối cùng thì không thể dùng được nữa, chỉ còn cách đổi thân thể khác, thân này chết rồi thì đổi thân khác. Cho nên điều này cho chúng ta một khái thị rất lớn, nếu chúng ta đổi cái mới, thế nào gọi là đổi mới? Là khái niệm mới. Vì sao vậy? Những tế bào được hình thành thay cũ đổi mới, hoàn toàn là do ý niệm làm chủ. Chúng ta bỏ đi tất cả những ý niệm bất thiện, chúng ta phải có ý niệm tốt, không được có tự tư tự lợi, danh văn lợi dưỡng, tham sân si mạn, đúng sai ta người, vậy thì thân thể của bạn tốt biết bao! Thân tâm khỏe mạnh, tuổi tác mỗi năm một lớn, nhưng mỗi năm đều trẻ, không già. Căn cứ vào nguyên lý này, chúng ta nghĩ đến Phật Bồ-tát đã làm được, A-la-hán, Bích-chi Phật trong tứ thánh pháp giới đều làm được, đều làm rất giống như vậy. Trong lục đạo phàm phu thì chư thiên cũng không tẻ, chư thiên thì thế nào? Có phiền não, nhưng phiền não nhẹ; A-la-hán đã đoạn kiến tư phiền não, cho nên họ thành tựu thân kim cang bất hoại. A-la-hán chưa chứng được pháp thân và bát-nhã, nhưng các ngài đã chứng được mấy phần giải thoát vô ngại, chưa viên mãn, có được mấy phần, song thọ dụng của mấy phần ấy chúng ta nhìn thấy cũng vô cùng ngưỡng mộ rồi.

Chúng ta có được thông tin từ trong kinh Phật, xác thực giống như trong tôn giáo tán thán thượng đế là toàn tri toàn năng. Chúng ta biết được thông tin này từ trong Phật pháp, tất cả chúng sanh ai cũng đều toàn tri toàn năng, một chút cũng không giả. Vì sao chúng ta biến thành tình trạng như hiện nay? Đây chính là vấn đề của mê hay ngộ, chúng ta mê quá sâu, chúng ta vẫn giác ngộ chưa đủ, vừa mới bắt đầu có một chút giác ngộ nhỏ nhỏ. Một chút giác ngộ nhỏ này là gì? Chúng ta lựa chọn thân cận thánh hiền, không lựa chọn thân cận pháp thế gian trong xã hội hiện nay, chúng ta không thân cận nó, đây là giác ngộ. Ít nhất hiện nay chúng ta cũng giác ngộ việc không tiếp nhận sự ô nhiễm, xã hội là một thùng nhuộm lớn, chúng ta ở trong thùng nhuộm này mà không bị nó làm ảnh hưởng thì cũng xem là không tẻ. Thế nhưng vẫn chưa đủ, chúng ta phải tiếp tục nỗ lực, bởi vì chúng ta còn rất nhiều quan niệm sai lầm vẫn chưa bỏ đi, thật sự bỏ đi thì chúng ta sẽ có sức mạnh thay đổi

nó. Hiện nay chúng ta chỉ có thể nói là duy trì tình trạng trước mắt, để nó không thay đổi chúng ta, chúng ta cũng không có cách nào đối với nó, hiện nay chính là tình trạng như vậy, là trạng thái giằng co. Chúng ta cần nỗ lực, phương pháp nỗ lực là giảng kinh dạy học, đây là phương pháp vô cùng hữu hiệu. Vì sao vậy? Nếu bạn giảng kinh cho người khác thì bản thân bạn nhất định phải học tập cho tốt, nếu bạn không nghiêm chỉnh học tập thì không thể giảng được. Dùng phương pháp này để đốc thúc bản thân, khích lệ chính mình, bản thân không thể không học, mỗi ngày không thể không thân cận Phật Bồ-tát, thân cận thiện tri thức. Đại sư Thanh Lương là thiện tri thức, đại sư Liên Trì là thiện tri thức, kinh điển là thiện tri thức, lão cư sĩ Hạ Liên Cư hội tập bộ kinh này, lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ chú giải bộ kinh này là thiện tri thức thật sự, chúng ta mỗi ngày đọc tụng, mỗi ngày thân cận. Chỉ có phương pháp này thì chúng ta mới bảo hộ được chính mình không bị thói quen tập khí làm ô nhiễm, như vậy mới thật sự gọi là học Phật, chúng ta tin sâu không nghi đối với những điều trong kinh điển nói.

Tiếp theo lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ dẫn chứng một đoạn trong phẩm Phổ Hiền Hạnh Nguyên, *“phẩm Phổ Hiền Hạnh Nguyên nói: trong một vi trần có vô số cõi nước, trong mỗi cõi nước có vô số Phật”*. Điều này các nhà khoa học không cách nào lý giải được, cơ học lượng tử so với kinh Hoa Nghiêm còn cách biệt quá xa, như trời với đất vậy. Sự việc này phải chờ chúng ta chứng minh, có thể chứng minh được hay không? Chắc chắn được. Bởi vì trong kinh Hoa Nghiêm nói trong một vi trần có số cõi Phật nhiều như vi trần, bạn không cách nào tưởng tượng được, trong vũ trụ này có bao nhiêu vi trần? Đây là cõi Phật ở trong một vi trần, mỗi cõi Phật lại có số chư Phật không cách nào tưởng tượng được, chúng ta chỉ có thể nói là vô lượng vô biên, vô số vô tận, những chư Phật Như Lai này đều ở trong đó. Phật có rồi chúng ta hay không? Không rồi. Bạn nói xem trên người chúng ta có bao nhiêu vi trần, trong mỗi hạt vi trần có vô số cõi Phật, cõi Phật này là khu vực giáo hóa của một vị Phật, chúng ta gọi là tam thiên đại thiên thế giới. Một cõi Phật là tam thiên đại thiên thế giới, không phải là một địa cầu, không phải là một hệ mặt trời, cũng không phải là một hệ ngân hà, lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ nói cho chúng ta biết. Vũ trụ mà trong kinh Phật nói là một đơn vị thế giới, trước đây chúng ta ngộ nhận, cho rằng một đơn vị thế giới là một hệ mặt trời, Hoàng Niệm Tổ nói không phải như vậy. Ngài nói rất có lý, trung tâm của đơn vị thế giới là núi Tu-di, hệ mặt trời quay xung quanh đơn vị thế giới này, hiện nay chúng ta biết rằng hệ mặt trời xác thực là quay quanh hệ ngân hà. Cho nên ngài nói đơn vị thế giới là hệ ngân hà, trung tâm của hệ ngân hà là hố

đen, núi Tu-di mà trong kinh Phật nói chính là hố đen này. Một ngàn đơn vị thế giới là một tiểu thiên thế giới, tức là một ngàn hệ ngân hà là một tiểu thiên thế giới, một ngàn tiểu thiên thế giới là một trung thiên thế giới, một ngàn trung thiên thế giới là một đại thiên thế giới, chính là một cõi Phật. Một cõi Phật bằng bao nhiêu hệ ngân hà? Một tỷ, một tỷ hệ ngân hà là một cõi Phật, vô số cõi Phật ở đâu? Ở trong một vi trần. Nói theo cơ học lượng tử là trong một photon nhỏ.

Mỗi một cõi Phật có vô số Phật, vô lượng vô biên chư Phật, thật sự có nhiều như vậy sao? Thật vậy. Vì sao vậy? Phật nói với chúng ta trong kinh Hoa Nghiêm, “tất cả chúng sanh vốn là Phật”, thế thì thật sự rất nhiều. Bạn xem một cõi Phật là một tỉ hệ ngân hà, trong một tỉ hệ ngân hà này có bao nhiêu chúng sanh? Không nói chúng sanh vô tình, chỉ nói chúng sanh hữu tình thôi. Ở đây nói đến điều gì? Nói đến các chiều không gian khác nhau, đây là thật, không phải giả. Đức Phật nói với chúng ta trong một đại thiên thế giới này có 28 tầng trời, có lục đạo luân hồi, 28 tầng trời chính là 28 chiều không gian khác nhau, trong đó có bao nhiêu? Trong Phật pháp nói thấy đều là chư Phật. Trong lục đạo là mê hoặc điên đảo, vẫn có nơi không mê hoặc điên đảo, đó là nơi nào? Tứ thánh pháp giới. Trong một cõi Phật có cõi Thật báo trang nghiêm, là cõi Thật báo trang nghiêm của Thích-ca Mâu-ni Phật, có cõi Phương tiện hữu dư, cõi Phương tiện hữu dư chính là tứ thánh pháp giới, lục đạo là cõi Phàm thánh đồng cư, bạn nói xem trong đó có bao nhiêu Phật? Vì sao không nói chúng sanh mà nói Phật? Nói Phật là thật, còn chúng sanh thì sẽ biến hóa, sẽ biến thành Phật, thành Phật rồi thì bất biến. Cho nên nói thật, không nói giả, hết thấy mọi chúng sanh đều có Phật tánh, sớm muộn đều sẽ thành Phật, vấn đề chỉ sớm hay muộn mà thôi. Người đó làm ác đọa địa ngục A-tỳ, nhưng tương lai họ vẫn sẽ thành Phật, không phải họ vĩnh viễn đọa địa ngục A-tỳ. Sau khi chịu xong tội thì họ thoát ra, từ từ tu hành thì vẫn sẽ thành Phật. Cho nên nói Phật là nói điều thật, nói chúng sanh là nói thứ giả.

Trong một vi trần, một đầu lông, trong một sợi lông có sự việc huyền diệu đến như thế, nếu Phật không nói ra thì làm sao chúng ta biết được. Phật nói với chúng ta trong kinh Hoa Nghiêm, có ai vào cõi nước trong vi trần này để tham quan hay không? Có, không những đến tham quan mà còn đến học tập. Ai đến đó vậy? Trong kinh đức Phật nói cho chúng ta biết, Bồ-tát Phổ Hiền đến đó. Chúng ta tin Bồ-tát Phổ Hiền có trí tuệ, có thần thông, cho nên ngài có thể đến đó, không những đến đó, mà trong một niệm ngài còn có thể ở khắp hết thấy cõi nước, ngài có thể làm được trong

một niệm. Vì sao vậy? Bởi xứng tánh, đâu có chuyện không làm được! Thế giới lớn này của chúng ta không thu nhỏ, một vi trần cũng không phình to, lớn nhỏ không hai. Những việc này, chúng ta phải tỉ mỉ mà thể hội thì từ từ sẽ hiểu được, điều này mang đến cho chúng ta tin tức thù thắng không gì bằng. Chân tướng sự thật này đức Phật đã đích thân chứng được, chúng ta đã biết được rồi, chúng ta muốn hướng về. Đừng nghĩ đến những việc linh tinh của thế gian, chỉ nghĩ đến việc này, một ngày nào đó chúng ta cũng giống như Bồ-tát Phổ Hiền, có thể tham học lễ bái vô lượng vô biên chư Phật Như Lai, đây không phải là mộng tưởng, nguyện vọng này nhất định sẽ thực hiện được. Bản thân chúng ta mong muốn nhanh chóng làm được, không muốn đợi đến đời sau kiếp sau, đợi đến khi chúng ta thật sự tu đến địa vị của Bồ-tát Phổ Hiền, địa vị đó là Đăng giác Phổ Hiền, vậy chúng ta mới có năng lực. Hiện nay chúng ta có một phương pháp rất tuyệt vời, chúng ta đến thế giới Cực Lạc trước, vì sao vậy? Bởi ở thế giới Cực Lạc thành tựu nhanh. Cho nên kinh Hoa Nghiêm đến sau cùng, Bồ-tát Văn-thù, Bồ-tát Phổ Hiền đều phát nguyện cầu sanh Tịnh độ, chúng ta thấy điều này trong kinh điển. Các ngài đã làm tấm gương tốt nhất cho chúng ta, chúng ta không được bỏ lỡ cơ hội này, tại sao vậy? Nếu thật sự hiểu rõ, khẳng định, tin tưởng thì trong một đời chúng ta có thể thành tựu. Nếu thật sự muốn thành tựu thì bạn phải biết rằng, duyên của thế gian này phải buông xuống triệt để, nếu không buông xuống thì bạn chỉ là mộng tưởng, nếu bạn buông xuống được thì rất có khả năng thành tựu. Bạn suy nghĩ xem, tính toán thật kỹ xem việc này có lợi hay không? Thật sự hiểu ra rồi thì tôi tin bạn sẽ giống như đại sư Huệ Năng, thế xuất thế gian, mười pháp giới này, bạn thấy đó là đốn xả! Đừng nói cõi người trên địa cầu này, mà trời Sắc giới mời bạn làm vua trời bạn cũng không làm, đây là thật.

Hai câu tiếp theo vẫn nằm trong phẩm Hạnh Nguyện, “*trong điểm cực nhỏ nơi một đầu lông xuất hiện cõi nước trang nghiêm trong ba đời*”. Ba đời là nói về thời gian quá khứ, hiện tại, vị lai, tất cả cõi nước của chư Phật ở đâu? Nơi sợi lông của chúng ta. Một sợi lông, một sợi lông như vậy, mỗi sợi lông trên toàn thân cũng đều như vậy. Phật Bồ-tát có lúc nào rời khỏi bạn không, trước giờ chưa từng rời khỏi, nhưng bản thân chúng ta tâm ý qua loa, xưa nay chưa từng nghĩ đến. Chúng ta khởi tâm động niệm nghĩ đến điều gì? Toàn là khởi vọng tưởng. Học kinh Hoa Nghiêm, học Phật thì phải học thế nào? Vào cảnh giới Phật. Cảnh giới Phật ở đâu? Cảnh giới Phật ở ngay trong ý niệm của chúng ta, trong tâm niệm của chúng ta. Bạn phải biết, cảnh giới Phật, cảnh giới Bồ-tát, cảnh giới Thanh văn, Duyên giác, cảnh giới chư thiên, cảnh giới ngạ quỷ, địa ngục đều ở trong ý niệm của chúng ta. Cho nên chúng

ta phải nghiêm túc phản tỉnh, ngày hôm nay mình đã khởi lên những ý niệm gì. Quả thực thường xuyên nghĩ đến trong vi trần, trong sợi lông có cõi nước Phật nhiều như vi trần, trong mỗi cõi Phật có chư Phật Như Lai nhiều như vi trần, vậy đây là gì? Đây là cảnh giới Hoa Nghiêm, là cảnh giới Phổ Hiền. Một cõi Phật đã trang nghiêm không gì bằng, vậy vô lượng vô tận cõi Phật, bạn nghĩ xem đó là cảnh giới gì? Không cách nào hình dung được. Hãy nhớ trong kinh Kim Cang đức Phật nói, “Như Lai là bậc chân ngữ, bậc như ngữ”, chân thì nhất định không nói lời dối trá, chân tướng sự thật như thế nào thì nói ra như vậy, không thêm bớt điều gì, ngài truyền lại cho chúng ta thông tin đúng với sự thật, chúng ta hãy nên tin tưởng. Chúng ta khởi tâm động niệm đừng nghĩ gì khác, hãy nghĩ những điều này, thường xuyên đọc những câu kinh này, như vậy mới thật sự gọi là đọc kinh, trong tâm thường có. Từ từ quên đi cảnh giới bên ngoài, dùng cảnh giới Phật để thay thế cảnh giới bên ngoài, chúng ta liền thân cận chư Phật Bồ-tát. Chúng ta thấy tế bào trên toàn bộ cơ thể, tế bào là do từng hạt vi trần tổ hợp thành, sợi lông, cơ thể chúng ta là một vũ trụ nhỏ, đây là chân tướng sự thật.

Nhìn xa ra thế giới, tất cả hiện tượng vật chất trên thế giới đều do nhóm lượng tử tích tụ mà nên, nhóm lượng tử chính là do các vi trần tích tụ thành, Phật ở nơi đó. Tự nhiên chúng ta sẽ nghĩ đến Bồ-tát Phổ Hiền dạy chúng ta nguyên tắc tu hành là mười đại nguyện vương, trong đó có “lễ kính chư Phật”. Cổ nhân Trung Quốc viết Lễ Ký, khi đó Phật pháp chưa truyền vào Trung Quốc, chúng ta có thể thấy được trí tuệ của tổ tiên, thiên đầu tiên trong Lễ Ký là Khúc Lễ, câu đầu tiên là “Khúc lễ nói: không gì không kính”. Chúng ta nghĩ xem câu này, cùng với nguyện thứ nhất “lễ kính chư Phật” trong mười nguyện của Bồ-tát Phổ Hiền chẳng phải là không hẹn mà gặp đó sao? Không có thứ gì không cung kính. Tâm cung kính này là gì? Là tánh đức, tự nhiên lưu lộ. Biểu hiện ra bên ngoài là cung kính đối với tất cả mọi người, không phải giả tạo, mà là từ trong chân thành lưu xuất ra sự cung kính, lễ kính chư Phật. Cung kính với tất cả động vật, cung kính với muỗi kiến, bạn phải hiểu rằng, con muỗi ấy là hiện tượng do biết bao vi trần tích tụ lại mà thành. Nếu bạn nghĩ đến “trong mỗi vi trần có vô số cõi nước, trong mỗi cõi nước có vô số Phật”, vậy bạn còn dám đập chết con muỗi đó không? Bạn đã hủy diệt bao nhiêu cõi Phật, bạn đã giết bao nhiêu Phật rồi, đây là thật, không phải giả. Từ chỗ này chúng ta mới thật sự thể hội được mười đại nguyện vương, cho nên cung kính đối với tất cả động vật. Chúng ta cung kính nó, nó sẽ cung kính chúng ta; ta không làm hại nó, nó tuyệt đối sẽ không làm hại ta. Đừng cho rằng chúng gây bệnh truyền nhiễm, con vật này mang mầm

bệnh, chúng ta phải tiêu diệt chúng, sai rồi, chúng không mang mầm bệnh. Thứ nào mang mầm bệnh? Ý niệm của chúng ta mang mầm bệnh. Nếu tâm niệm của chúng ta không có mầm bệnh thì tất cả thế giới vật chất bên ngoài đều không có mầm bệnh, tất cả đều từ ý niệm mà sinh ra biến hóa. Vì sao chúng ta không dùng chánh niệm để hóa giải vấn đề này, nếu dùng ý thức hóa giải vấn đề này thì sai rồi, ý thức không được, phải dùng chánh niệm, lìa tâm ý thức thì chính là chánh niệm. Hiện nay chúng ta gọi tâm là ký ức, ý thức là phân biệt, mặt-na là chấp trước. Chỉ cần bạn không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước thì tự tánh sẽ khởi tác dụng, không được rơi vào tâm ý thức.

Đại sư Giao Quang chú giải kinh Lăng-nghiêm, ngài chủ trương xả thức dùng căn, đây là trong hội Lăng-nghiêm đức Phật đề xướng việc này. Nhưng người thông thường không dễ làm được, chúng ta tuy chưa làm được nhưng đã biết sự việc này thì hãy hết lòng nỗ lực mà học tập, đừng sợ sệt. Sợ là gì? Là chưa hiểu thấu triệt. Nếu thật hiểu thấu triệt thì tâm liền định, không còn hoài nghi; hiểu không đủ thấu triệt thì sẽ có hoài nghi, có hoài nghi thì liền lo sợ, không dám làm. Những hiện tượng này chúng ta không khó lý giải, bản thân hãy hết lòng nỗ lực, chính là nhất định không được rời kinh điển Đại thừa. Chúng ta là phàm phu, phải nương vào lời dạy trong kinh điển Đại thừa, hết lòng nỗ lực vâng làm theo, khẳng định lời dạy trong kinh điển đều từ tánh đức lưu lộ; tánh đức của chư Phật Như Lai và tánh đức của chúng ta là một, không phải hai, nói cách khác là từ tự tánh lưu lộ. Có phải chúng ta đi theo Thích-ca Mâu-ni Phật hay không? Không phải, chúng ta đi theo tự tánh của chính mình, chúng sanh và Phật không hai, bạn phải có khái niệm này, phải có nhận thức này. Ta kính Phật là kính tự tánh của chính mình, ta yêu Phật là yêu tự tánh của chính mình, chư Phật Như Lai và pháp thân Bồ-tát không có gì khác, đều là tự tánh lưu lộ. Thanh tịnh, trang nghiêm, viên mãn, đây là điều mà chúng ta phải nên tu tập, không phải chúng ta bị người khác xô mũi dất đi, không phải vậy, chúng ta khẳng định mình và người không khác, tất cả chư Phật Như Lai là tự tánh của chính mình biến hiện ra, rời khỏi tự tánh sẽ không có Phật Bồ-tát. Nếu chúng ta xem kinh điển như thế thì tâm thái sẽ hoàn toàn khác, trong kinh điển viết những gì? Viết về chính mình, mỗi câu mỗi chữ đều là chính mình, như vậy bạn mới có thể dung hợp với kinh điển thành một thể, dung hợp với Phật Bồ-tát thành một thể, tâm cung kính mới lưu lộ ra. Phần đầu đại sư Thanh Lương nêu ra một số ví dụ, “*chính là hiển thị ý nghĩa này*”.

Tiếp theo nói, “*nay trong phẩm thứ tám ‘tích công lũy đức’ của kinh này nói: Tỳ-kheo Pháp Tạng trong lúc tu nhân, thân và miệng thường tỏa ra vô lượng diệu hương, như hương chiên-đàn, hoa ưu-bát-la, hương ấy xông khắp vô lượng thế giới, trong tay thường xuất sanh châu báu vô tận, đủ thứ trang nghiêm, hết thấy những vật cần thiết, tối thượng để lợi lạc hữu tình*”. Điều trong kinh này nói cùng với những điều nói trong kinh Hoa Nghiêm là cùng một ý nghĩa. Phần trước là điều trong kinh Hoa Nghiêm nói, lại xem trong kinh Vô Lượng Thọ có, cũng có những ý nghĩa này, cũng có những kinh văn này, nêu rõ “an lập tương dung vi tế”. Hôm nay đã hết giờ, không nghĩ rằng thời gian qua nhanh như vậy, đã hết giờ rồi, chúng ta học đến đây, ngày mai chúng ta tiếp tục học tập đoạn này.